

Số: **416**/SGTVT-QLVTPT&NL

Hà Giang, ngày 10 tháng 04 năm 2020

V/v Triển khai Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Kính gửi:

- Các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (*thay thế Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ*) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2020; Ngày 07/02/2020, Sở Giao thông vận tải đã ban hành văn bản số 96/SGTVT-VTPT&NL về việc triển khai thực hiện Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ gửi các đơn vị kinh doanh vận tải và các đơn vị khai thác, quản lý bến xe trên địa bàn tỉnh;

Để tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo lộ trình triển khai theo quy định, Sở Giao thông vận tải Hà Giang đề nghị các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và các đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách lưu ý triển khai thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung so với Nghị định số 86/2014/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4), bổ sung:

- Mở rộng phạm vi hoạt động của tuyến cố định phải xuất phát và kết thúc tại bến xe khách từ loại 1 đến loại 6 (theo Nghị định 86 thì từ loại 1 đến loại 4) (khoản 2) để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải và người dân.

- Quy định đối với hoạt động tăng cường phương tiện để giải toả hành khách trên tuyến cố định (khoản 6) để đảm bảo đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân vào các dịp cao điểm.

- Quy định về cung cấp nội dung trên Lệnh vận chuyển trước khi xe xuất bến nhằm tăng cường công tác quản lý của cơ quan quản lý tuyến, bến xe và doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải.

2. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Điều 6), bổ sung:

- Quy định xe taxi được quyền lựa chọn gắn hộp đèn với chữ "TAXI" cố định trên nóc xe với kích thước tối thiểu là 12 x 30 cm. Trường hợp lựa chọn gắn hộp đèn với chữ "TAXI" cố định trên nóc xe thì không phải niêm yết (dán cố định) cụm từ "XE TAXI" trên kính phía trước và kính phía sau xe nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải chủ động trong việc lựa chọn hình thức nhận diện đối với xe taxi.

- Quy định cụ thể đối với xe taxi sử dụng đồng hồ tính tiền và xe taxi sử dụng



phần mềm để đặt xe, huỷ chuyến, tính cước chuyến đi (sau đây gọi là phần mềm tính tiền) để tạo sự chủ động cho các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh.

- Quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có trên 70% tổng thời gian hoạt động trong một tháng tại địa phương nào thì phải thực hiện cấp phù hiệu địa phương đó; việc xác định tổng thời gian hoạt động được thực hiện thông qua dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe nhằm tăng cường công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải tại địa phương, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

- Quy định đối với doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng phần mềm tính tiền phải gửi (qua phần mềm) hóa đơn điện tử của chuyến đi cho hành khách, đồng thời gửi về cơ quan Thuế các thông tin của hóa đơn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Quy định xe taxi được ưu tiên bố trí nơi dừng, đỗ để đón, trả khách; được ưu tiên hoạt động khi tổ chức giao thông tại đô thị nhằm tạo sự công bằng, bình đẳng trong hoạt động vận tải tại đô thị, góp phần giảm ùn tắc, giảm tai nạn giao thông.

3. Về kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 7, 8), bổ sung:

- Quy định phải được niêm yết (dán cố định) cụm từ “XE HỢP ĐỒNG” làm bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính phía sau xe; với kích thước tối thiểu của cụm từ “XE HỢP ĐỒNG” là 06 x 20 cm để nhận diện loại hình kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng và đảm bảo công bằng giữa xe hợp đồng với xe tuyến cố định và xe taxi.

- Quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có trên 70% tổng thời gian hoạt động trong một tháng tại địa phương nào thì phải thực hiện cấp phù hiệu địa phương đó; việc xác định tổng thời gian hoạt động được thực hiện thông qua dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe nhằm tăng cường công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải tại địa phương, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

- Đưa một số nội dung từ Thông tư 63/2014/TT-BGTVT và bổ sung vào Nghị định đối với đơn vị kinh doanh vận tải và lái xe như: việc ký kết hợp đồng, hoạt động đón trả khách, không được gom khách, đón khách ngoài danh sách đính kèm theo hợp đồng đã ký do đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp; không được xác nhận đặt chỗ cho từng hành khách đi xe, không được bán vé hoặc thu tiền đối với từng hành khách đi xe dưới mọi hình thức; không được ấn định hành trình, lịch trình cố định để phục vụ cho nhiều hành khách hoặc nhiều người thuê vận tải khác nhau.

Một số quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải và lái xe để ngăn chặn hoạt động “trá hình” tuyến cố định và “xe dù, bến cóc” như: (1) không được đón, trả khách thường xuyên lặp đi lặp lại hàng ngày tại trụ sở chính, trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc tại một địa điểm cố định khác do đơn vị kinh doanh vận tải thuê, hợp tác kinh doanh; (2) trong thời gian một tháng, mỗi xe ô tô không được thực hiện quá 30% tổng số chuyến của xe đó có điểm đầu trùng lặp và điểm cuối trùng lặp, phạm vi trùng lặp được tính tại một địa điểm hoặc tại nhiều địa điểm nằm trên cùng một tuyến phố (một tuyến đường), ngõ (hẻm) trong đô thị; việc xác định điểm đầu, điểm cuối trùng lặp được thực hiện thông qua dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe và hợp đồng vận chuyển đã ký kết.

- Quy định trong trường hợp sử dụng hợp đồng điện tử, lái xe phải có thiết bị

để truy cập được nội dung của hợp đồng điện tử và danh sách hành khách kèm theo do đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp.

- Sửa đổi quy định đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trước khi thực hiện vận chuyển hành khách phải cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển (theo Nghị định 86 chỉ áp dụng đối với xe hợp đồng có trọng tải thiết kế từ 10 hành khách trở lên) để tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động vận chuyển hành khách theo hợp đồng, hạn chế “xe dù, bến cóc”.

- Quy định Sở Giao thông vận tải thông báo danh sách các xe được cấp phù hiệu xe hợp đồng đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đơn vị kinh doanh vận tải đặt trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh để phối hợp quản lý và tăng cường công tác giám sát nhằm ngăn chặn hoạt động “xe dù, bến cóc”.

- **Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022**, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng thực hiện cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển qua phần mềm của Bộ Giao thông vận tải

4. Quy định về kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9), bổ sung:

- Quy định đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa được sử dụng Giấy vận tải (Giấy vận chuyên) điện tử để tạo thuận lợi và khuyến khích đơn vị kinh doanh vận tải ứng dụng khoa học công nghệ; khi vận chuyển hàng hóa, lái xe phải có thiết bị để truy cập vào phần mềm thể hiện nội dung của Giấy vận tải (Giấy vận chuyên) trong trường hợp sử dụng Giấy vận tải (Giấy vận chuyên) điện tử.

- Quy định đối với hoạt động vận chuyển xe đạp, xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe tương tự qua hầm đường bộ áp dụng theo hình thức vận tải hàng hoá thông thường để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân và phù hợp với thực tế khai thác tại các hầm đường bộ.

- **Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022**, trước khi thực hiện vận chuyển, đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa phải thực hiện cung cấp đầy đủ các nội dung tối thiểu của Giấy vận tải (Giấy vận chuyên) qua phần mềm của Bộ Giao thông vận tải.

5. Quy định về công tác bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 11), bổ sung:

- Quy định đơn vị kinh doanh vận tải hành khách phải có phương án kiểm soát để bảo đảm không còn hành khách ở trên xe khi đã kết thúc hành trình.

- Quy định đơn vị kinh doanh vận tải trong việc lập, cập nhật đầy đủ các nội dung quy định về quá trình hoạt động của phương tiện và lái xe thuộc đơn vị vào lý lịch phương tiện, lý lịch hành nghề lái xe; **Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022** việc cập nhật được thực hiện qua phần mềm quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của Bộ Giao thông vận tải.

được thực hiện qua phần mềm quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của Bộ Giao thông vận tải.

- Quy định rõ thời gian nghỉ giữa 2 lần lái xe liên tục để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc của lái xe trong ngày.

- Quy định xe ô tô tham gia kinh doanh vận tải phải có dây an toàn tại các vị trí ghế ngồi, giường nằm (trừ xe buýt nội tỉnh) và có hướng dẫn cho hành khách về an toàn giao thông và thoát hiểm khi xảy ra sự cố trên xe.

6. Quy định về thiết bị giám sát hành trình của xe (Điều 12)

Quy định rõ việc sử dụng thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị kinh doanh vận tải và được kết nối, chia sẻ với Bộ Công an (Cục Cảnh sát giao thông), Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để thực hiện quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông; an ninh, trật tự; thuế.

Bổ sung quy định trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, lái xe phải sử dụng thẻ nhận dạng lái xe của mình để đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình của xe và đăng xuất khi kết thúc lái xe để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày.

7. Về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 13, Điều 14), bổ sung:

- Sửa đổi quy định xe taxi phải có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) và có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất); không sử dụng xe cải tạo từ xe có sức chứa từ 09 chỗ trở lên thành xe ô tô dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) hoặc xe có kích thước, kiểu dáng tương tự xe từ 09 chỗ trở lên để kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;

- Quy định xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách du lịch và xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) sử dụng hợp đồng điện tử có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất) nhằm đảm bảo công bằng với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

- **Quy định trước ngày 01 tháng 7 năm 2021**, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên, xe công-ten-nơ, xe đầu kéo phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe (bao gồm cả lái xe và cửa lên xuống của xe) trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau: tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét; tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.

8. Bổ sung quy định chung về Hợp đồng vận chuyển và hợp đồng điện tử (Điều 15, Điều 16), bổ sung:

- Quy định nội dung tối thiểu của hợp đồng vận chuyển hành khách, hàng hóa để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình thực hiện, phục vụ công tác tuân tra, kiểm soát của lực lượng chức năng và bảo vệ quyền lợi của khách hàng.

- Một số quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng hợp đồng điện tử để đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực hiện: (1) có giao diện phần mềm cung cấp cho hành khách hoặc người thuê vận tải phải thể hiện đầy đủ các thông tin về tên hoặc biểu trưng (logo), số điện thoại để liên hệ trong trường hợp khẩn cấp của đơn vị kinh doanh vận tải và các nội dung tối thiểu của hợp đồng; (2) phải gửi hóa đơn điện tử của chuyến đi đến tài khoản giao kết hợp đồng của hành khách, người thuê vận tải và gửi thông tin hóa đơn điện tử về cơ quan Thuế theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính; (3) lái xe kinh doanh vận tải sử dụng hợp đồng điện tử có trách nhiệm cung cấp các thông tin của hợp đồng điện tử cho lực lượng chức năng khi có yêu cầu.

- Quy định đối với người thuê vận tải, hành khách khi ký kết hợp đồng điện tử với đơn vị kinh doanh vận tải phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

9. Quy định liên quan đến Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 17, điều 18, điều 19), bổ sung:

- Sửa đổi để đơn giản hoá thủ tục cấp giấy phép kinh doanh vận tải nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị kinh doanh vận tải.

- Quy định Cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh thực hiện xử lý hồ sơ và cấp Giấy phép kinh doanh trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

- Quy định Đơn vị kinh doanh vận tải bị thu hồi Giấy phép kinh doanh không thời hạn nếu sửa chữa hoặc làm sai lệch dữ liệu hình ảnh từ camera lắp trên xe trước, trong và sau khi truyền dữ liệu. Các hành vi vi phạm khác được quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP.

10. Quy định về Quy trình đăng ký, ngừng khai thác tuyến vận tải hành khách cố định (Điều 20)

Sửa đổi quy định về đăng ký, ngừng khai thác tuyến vận tải hành khách cố định đang được quy định tại Thông tư 92/2015/TT-BGTVT và bổ sung vào Nghị định; đồng thời, *quy định từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 bắt buộc phải áp dụng quy trình đăng ký khai thác tuyến thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (không áp dụng hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện) để đảm bảo minh bạch, tiết kiệm.*

11. Về trách nhiệm của Đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Điều 34), bổ sung:

- Quy định khi hoạt động kinh doanh phải đăng ký mã số thuế với cơ quan Thuế tại địa phương nơi đơn vị đặt trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh; thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định. Thành viên hợp tác xã khi tham gia kinh doanh vận tải bằng xe ô tô phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

- Trách nhiệm Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách sử dụng xe ô tô có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên, đơn vị kinh doanh vận tải hàng hoá bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo phải lắp camera theo quy định và đảm bảo các yêu cầu

12. Đối với xe nội bộ

Phù hiệu xe nội bộ đã được cấp theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô *không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/4/2020.*

13. Đối với xe trung chuyển (Điều 12): Xe trung chuyển của các đơn vị kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình.

14. Đối với Bến xe khách (khoản 8 Điều 4)

Trước ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với các bến xe khách từ loại 1 đến loại 4 và *trước ngày 01 tháng 7 năm 2021* đối với các bến xe khách còn lại phải sử dụng phần mềm quản lý bến xe khách để quản lý hoạt động xe ra, vào bến và cung cấp thông tin (gồm: tên bến xe; tên doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải; họ và tên lái xe; biển kiểm soát xe; tuyến hoạt động; giờ xe xuất bến; số lượng hành khách khi xe xuất bến thực tế) trên Lệnh vận chuyển của từng chuyến xe hoạt động tại bến về Tổng cục Đường bộ Việt Nam. *Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022*, trước khi xe xuất

bến doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định thực hiện cung cấp nội dung (gồm: tên bến xe; tên doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải; họ và tên lái xe; biên kiểm soát xe; tuyến hoạt động; giờ xe xuất bến; số lượng hành khách khi xe xuất bến thực tế) trên Lệnh vận chuyển qua phần mềm của Bộ Giao thông vận tải.

15. Các đơn vị kinh doanh vận tải đã được cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trước ngày 01 tháng 04 năm 2020 không phải thực hiện cấp lại cho đến khi hết hiệu lực hoặc đến khi thực hiện cấp lại.

Sở Giao thông vận tải đề nghị các đơn vị nghiên cứu tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (T/hiện);
 - Bộ GTVT
 - TCĐBVN
 - UBND tỉnh
- } B/cáo;
- UBND các huyện, thành phố;
 - Báo Hà Giang (Đưa tin);
 - Phòng KT-HT các huyện;
 - Phòng QLĐT thành phố;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Thanh tra Sở;
 - Trang TTĐT Sở (đưa tin);
 - Lưu: VP, QLVT-PTNL.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Gia Long